

Số: 10/2023/QĐCNTTLH

Quận Lê Chân, ngày 05 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH L HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình L hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thị Khánh L và anh Nguyễn Đức T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu L hôn của chị Lê Thị Khánh L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 12 năm 2022 về thuận tình L hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Lê Thị Khánh L; nơi cư trú: Số 9/61/476 C, phường D, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Anh Nguyễn Đức T; nơi cư trú: Số 9/61/476 C, phường D, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình L hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình L hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Khánh L và anh Nguyễn Đức T thuận tình L hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị Khánh L và anh Nguyễn Đức T có ba con chung là Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 18/01/200X; Nguyễn Trúc A, sinh ngày 10/8/200Y

và Nguyễn Trâm A, sinh ngày 10/8/200z. Chị L và anh T thỏa thuận giao ba con Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Trúc A và Nguyễn Trâm A cho anh Nguyễn Đức T trực tiếp nuôi đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Chị Lê Thị Khánh L có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Trúc A và Nguyễn Trâm A mỗi con là 1.300.000 (Một triệu ba trăm nghìn) đồng/tháng, kể từ tháng 01 năm 2023 cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Sau khi L hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị Khánh L và anh Nguyễn Đức T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Về quyền yêu cầu thi hành án dân sự: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 16/5/2008);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đào Thị Hương

